

ĐẢNG BỘ TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH

**DANH SÁCH BOOK VÉ MÁY BAY CỦA ĐẢNG VIÊN, CBQL
SINH HOẠT VỀ NGUỒN TẠI NGHỆ AN – HÀ TĨNH TỪ NGÀY 17/01/2018 ĐẾN 20/01/2018**

STT		DOB	CODE	LUOT DI	LUOT VE	GIA VE	GHI CHÚ
1	-PHAM/HUU LOC	25/02/1966	VOAGRQ	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	3,610,000	VÉ ĐƯỢC PHÉP HOÀN, ĐỔI PHÍ 670.000 + CHÉNH LỆCH
2	-DINH/HONG MINH	26/01/1969	MDTWBA	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,230,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
3	-DINH/VAN DE	12/8/1974	VOAGRQ	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	3,610,000	VÉ ĐƯỢC PHÉP HOÀN, ĐỔI PHÍ 670.000 + CHÉNH LỆCH
4	-DO/TUAN VIET	2/9/1977	MDTWBA	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,230,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
5	-TRAN/KIM THU LIEU	4/1/1965	MDTWBA	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,230,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
6	-DANG/THI NHAT MINH	28/09/1967	MDTWBA	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,230,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
7	-DO/THI THOM	20/10/1983	MDTWBA	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,230,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
8	-NGUYEN/THI HUYEN NGÀ	3/5/1974	MDTWBA	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,230,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
9	-PHAM/THI THU NGÀ	2/11/1976	MDTWBA	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,230,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
10	-LE/THI HONG VAN	5/9/1980	SGLUGD	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,450,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
11	-TRAN/THI HONG THU	23/10/1980	SGLUGD	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,450,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
12	-NGUYEN/THANH TU	18/09/1976	VIEXDL	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,450,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
13	-BUI/THANH DUNG	3/5/1970	VIEXDL	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,450,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
14	-NGUYEN/NGOC QUYNH	11/3/1981	VIEXDL	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,450,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
15	-NGUYEN/TRONG NGHIA	15/04/1972	VIEXDL	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,450,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
16	-LAM/VIET DUNG	26/6/1976	VIEXDL	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,450,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
17	-NGUYEN/THI HOA	30/10/1965	VIEXDL	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,450,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
18	-NGUYEN/THANH LAM	7/2/1960	PPJPNI	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	KHÔNG BOOK	1,150,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
19	-NGUYEN/CHI NHAN	22/02/1978	VIEXDL	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,450,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
20	-LE/QUANG LIEM	19/01/1972	VIEXDL	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,450,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
21	-NGUYEN/NGOC PHUONG	26/10/1963	VIGGGZ	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,450,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
22	-NGUYEN/THI KIM DUNG	18/01/1979	VIGGGZ	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,450,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
23	-NGUYEN/VAN TAN	19/5/1962	VIGGGZ	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,450,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
24	-NGUYEN/VAN CHIEN	22/3/1974	VIGGGZ	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,450,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
25	-PHAM/HUU TAN	24/01/1964	VIGGGZ	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,450,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
26	-TRUONG/THI HONG	19/02/1977	SIZPVP	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1267 19JAN VIISGN 2030 2220	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
27	-VU/THI THANH NHAN	9/1/1963	VIGGGZ	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,450,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
28	-NGUYEN/NGOC TRANG	3/3/1966	VIGGGZ	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,450,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI

12/1

STT		DOB	CODE	LUOT DI	LUOT VE	GIA VE	GHI CHÚ
29	-NGUYEN/KINH	3/12/1965	VOAGRQ	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	3,610,000	VÉ ĐƯỢC PHÉP HOÀN, ĐỔI PHÍ 670.000 + CHÈNH LỆCH
30	-NGUYEN/THANH NAM	16/02/1979	SIZPVP	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1267 19JAN VIISGN 2030 2220	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
31	-HO/VAN SI	3/9/1975	VIGGGZ	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,450,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
32	-VO/THI ANH DAO	29/07/1965	VIIFBK	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
33	-LUONG/XUAN THINH	4/4/1991	VIIFBK	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
34	-NGUYEN/VAN THANH	30/12/1974	VIIFBK	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
35	-PHAM/MINH NGHIA	9/8/1964	VIIFBK	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
36	-CHAU/VAN BAO	7/6/1974	VIIFBK	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
37	-HUYNH/NGOC MAI	9/4/1972	VIIFBK	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
38	-DO/THI PHUONG KHANH	22/04/1975	SIZPVP	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1267 19JAN VIISGN 2030 2220	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
39	-NGUYEN/VAN GIANG	15/02/1967	VIIFBK	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
40	-NGUYEN/HOAI NAM	6/11/1957	VIIFBK	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
41	-NGUYEN/TIEN NHAN	23/02/1959	VIIFBK	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
42	-NGUYEN/CAO PHONG	13/6/1982	PPDTIG	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
43	-VO/MINH QUANG	25/08/1963	PPDTIG	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
44	-BOC/MINH TRI	4/1/1982	PPDTIG	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
45	-PHAM/NGUYEN DUC TRUNG	13/08/1987	PPDTIG	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
46	-CHUNG/TRAN THE VINH	25/06/1981	PPDTIG	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
47	-NGUYEN/VAN YEN	25/06/1973	PPDTIG	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
48	-NGUYEN/NGOC TRI	10/1/1986	MDGHKR	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
49	-TA/MINH CUONG	1/7/1965	MDGHKR	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
50	-TRAN/DINH KHAI	26/07/1968	MDGHKR	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
51	-TRUONG/VIET KHANH TRANG	31/10/1970	MDGHKR	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
52	-DINH/DONG HIEP	9/1/1964	SIZPVP	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1267 19JAN VIISGN 2030 2220	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
53	-HO/MINH LOI	28/1/1962	MDGHKR	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
54	-NGUYEN/THI NHUAN	8/2/1979	MDGHKR	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
55	-NGUYEN/HUU THIEN	2/10/1985	WKSWSO	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	3,050,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
56	-NGUYEN/TAT THANG	27/07/1966	WKSWSO	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	3,050,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
57	-NGUYEN/NGOC HIEP	1/1/1973	SIZPVP	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1267 19JAN VIISGN 2030 2220	2,670,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
58	-NGUYEN/THI KIM ANH	26/6/1975	WKSWSO	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	3,050,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
59	-BUI/HIEN LUONG	21/07/1958	WKSWSO	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	3,050,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
60	-DANG/THI VAN	6/3/1999	WKSWSO	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	3,050,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
61	-LE/DINH HOA	1/1/1995	WKSWSO	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	3,050,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
62	-VO/MINH PHUONG	21/02/1985	WKSWSO	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	3,050,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
63	-PHAM/HO HAI DAM	4/2/1995	WKSWSO	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	3,050,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
64	-NGUYEN/CONG TRUC	15/04/1997	WKSWSO	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	3,050,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
65	-HOANG/TRONG SON	15/08/1995	SIRMXN	VN1262 17JAN SGNV7 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	3,050,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI

hkt

STT		DOB	CODE	LUOT DI	LUOT VE	GIA VE	GHI CHÚ
66	-CHAU/THI BE	21/3/1995	SIRMXN	VN1262 17JAN SGNVII 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	3,050,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
67	-PHAN/DUC LONG	17/7/1974	SIRMXN	VN1262 17JAN SGNVII 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	3,050,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
68	-LE/NGUYEN KIM GIAO	22/09/1994	SIRMXN	VN1262 17JAN SGNVII 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	3,050,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
69	-NGUYEN/VU ANH	25/01/1995	SIRMXN	VN1262 17JAN SGNVII 0655 0845	VN1265 20JAN VIISGN 1245 1435	3,050,000	VÉ KHÔNG HOÀN, KHÔNG ĐỔI
						183,810,000	

Số tiền bằng chữ: Một trăm tám ba triệu, tám trăm mười ngàn đồng.

TM. BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ
ĐẢNG ỦY
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
LÝ THƯỜNG KIỆT
THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH
Phạm Hữu Lộc